

Tổng hợp thị trường — Thứ Năm, 22/10/2026

VIC GÁNH VÁC THỊ TRƯỜNG



Shinhan
Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 22/10/2026 tại 1,760.63 điểm (+1.26%), thị trường tiếp tục đà tăng với sự dẫn dắt của nhóm VIC và VHM, thanh khoản toàn thị trường đạt 16,568 tỷ VND. Bất động sản dẫn dắt nhóm ngành tăng (+3.23%), trong khi chỉ số đang hướng đến vùng 1,780 tương ứng MA 50. Khối ngoại mua ròng 342 tỷ VND, tập trung vào VIC, TCB và VHM. Ngược chiều thì FPT, KDC và STB bị bán ròng đáng kể. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,680 – kháng cự 1,840 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,760.63	+1.26%	-3.10%	+4.89%	13.26x	1.92x	8,386,979
VN30 Index	1,892.98	+0.66%	-3.68%	-1.96%	11.14x	1.93x	6,351,588
VN Midcap	1,878.21	+0.30%	-0.46%	-21.65%	12.02x	1.11x	1,312,423
VN Smallcap	1,256.63	+0.64%	+1.75%	-17.04%	11.49x	0.77x	295,761
HNX Index	261.08	-0.23%	-5.72%	-2.83%	13.06x	1.45x	411,211
UpCom	126.91	+0.53%	+0.62%	+15.56%	N/A	1.61x	669,603

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

16,568 tỷ VND

Khối lượng: 751 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ

1,680

KHÁNG CỰ

1,840

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỖ

VIC		+4.16%
VHM		+3.56%
BSR		+3.91%
VPL		+2.40%
TCX		+2.93%
GAS		+1.43%
STB		+1.58%
GMD		+4.55%
HDB		+1.13%
GEE		+2.82%

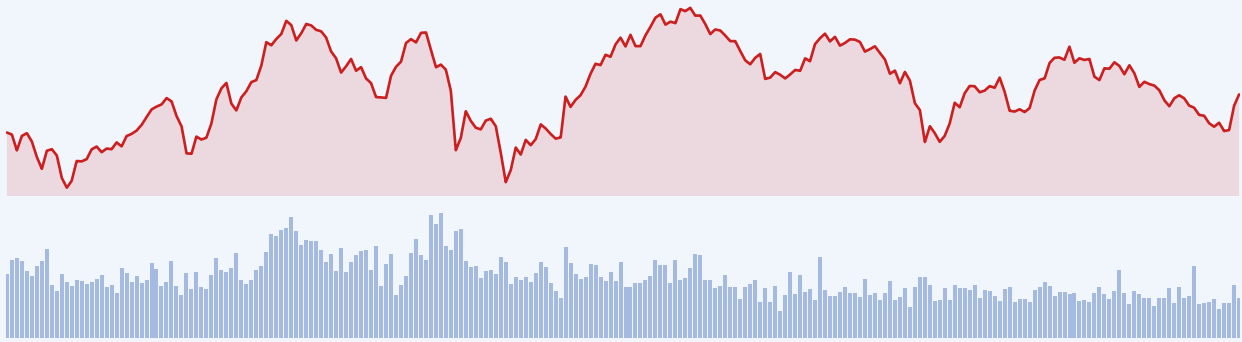
TOP 10 KÉO GIẢM

BID		-0.88%
LPB		-1.76%
TCB		-0.73%
MBB		-0.50%
VCB		-0.18%
SSI		-1.23%
MWG		-0.66%
SSB		-1.23%
MSB		-0.96%
VPB		-0.21%

VN-Index

23/10/2025 – 22/10/2026

— Giá — Tổng GTGD HOSE theo ngày (khớp lệnh + thỏa thuận)



HIỆN TẠI
1,760.63

CAO NHẤT 1 NĂM
1,927.94

THẤP NHẤT 1 NĂM
1,580.54

TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
-1.6%

ĐÌNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm

22/10/2021 – 22/10/2026

— Giá trị — TB 5 năm 15.28x — ±1Std 17.01x / 13.55x — ±2Std 18.74x / 11.83x



HIỆN TẠI
13.26x

TB 5 NĂM
15.28x

CAO NHẤT 5 NĂM
20.88x

THẤP NHẤT 5 NĂM
11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường tiếp tục đà tăng với sự dẫn dắt của nhóm VIC và VHM, chỉ số hiện hướng đến vùng 1,780 tương ứng MA 50; chúng tôi kỳ vọng thị trường có thể chậm lại tại đây khi hành động chốt lời ngắn hạn có thể xuất hiện. Hầu hết các nhóm ngành đều tăng. Hỗ trợ và kháng cự tương ứng là 1,680 – 1,840.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (20%):** Thị trường vượt được 1,800 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (65%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,735 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (15%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư chỉ nên nhìn chỉ số chung với ý nghĩa tham chiếu khi thị trường bị chi phối mạnh bởi nhóm Vingroup. Trong ngắn hạn vẫn nên thận trọng, tuy nhiên vẫn có cơ hội tại nhiều nhóm đang hút tiền như: Xuất khẩu, Bất động sản, Bất động sản khu công nghiệp và Bán lẻ. Nhà đầu tư ngại rủi ro thì nên ưu tiên nhóm beta thấp, chi trả cổ tức cao, nợ vay thấp.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 22/10/2026

Mua ròng 342 tỷ VND

MTD

02/10 – 22/10/2026 · 16 phiên

-20,851 tỷ

Mua: 28,594 · Bán: 49,445 tỷ VND

YTD

02/01 – 22/10/2026 · 198 phiên

-118,733 tỷ

Mua: 548,790 · Bán: 667,523 tỷ VND

1 NĂM (1Y)

23/10/2025 – 22/10/2026 · 248 phiên

-129,011 tỷ

Mua: 693,614 · Bán: 822,625 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)

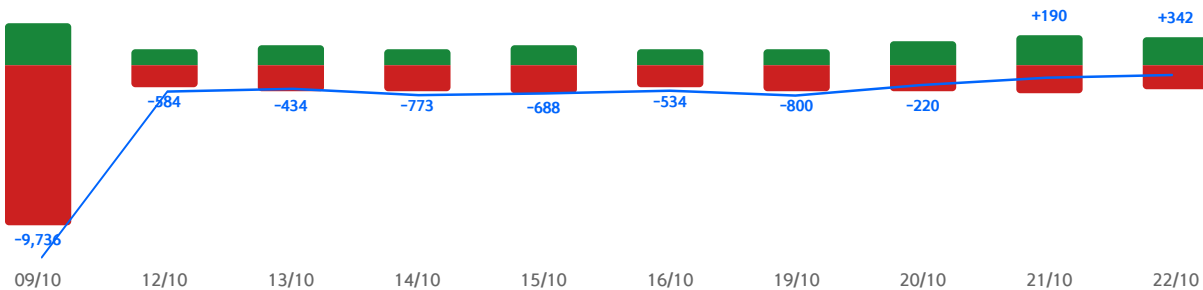
FPT	-264.2
KDC	-95.8
STB	-85.1
ACB	-44.3
NVL	-30.6
MSB	-27.5
VCB	-23.6
LPB	-23.2
BID	-18.9
GEX	-18.7

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)

VIC	+239.4
TCB	+177.6
VHM	+160.6
MSN	+140.8
HPG	+59.7
GEE	+33.6
GMD	+33.4
PVD	+26.1
DCM	+25.7
CII	+23.6

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE – TỶ VND)

Mua Bán Ròng



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 22/10/2026

Bất động sản	+373.1	Bán lẻ	+0.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+74.2	Viễn thông	+0.0
Tài nguyên Cơ bản	+66.1	Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.1
Hóa chất	+36.2	Y tế	-2.6
Thực phẩm và đồ uống	+33.6	Ô tô và phụ tùng	-4.0
Dịch vụ tài chính	+28.0	Bảo hiểm	-6.4
Dầu khí	+25.5	Du lịch và Giải trí	-16.9
Xây dựng và Vật liệu	+22.2	Ngân hàng	-33.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+9.7	Công nghệ Thông tin	-265.7
Truyền thông	+2.1		

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 22/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,980	+0.4%	-3.5%	-5.8%	252,500	8.555
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,380	-0.0%	-2.8%	-0.1%	3,000	0.085
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,470	+0.3%	-0.8%	-6.2%	4,300	0.122
DCVFMVN Diamond ETF	FUEFVN30	32,940	+0.5%	-2.8%	-14.0%	559,600	18.386
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,600	-0.3%	-4.5%	-3.6%	32,000	0.787
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,850	-0.5%	-3.4%	-6.4%	11,000	0.261
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,420	+0.6%	-3.1%	-5.6%	2,000	0.047
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,910	+0.3%	-12.4%	-4.3%	400	0.005
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,940	+0.3%	-3.8%	-6.0%	20,000	0.259
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,790	-0.3%	+1.1%	-20.4%	7,600	0.088
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,210	0.0%	-6.8%	-7.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,960	0.0%	-2.5%	-14.4%	100	0.001
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,170	-1.2%	+0.1%	+5.3%	1,400	0.021
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,060	0.0%	-4.3%	-16.1%	700	0.008
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.0%	-6.6%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,920	+0.9%	-3.3%	-4.0%	3,400	0.047
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,670	0.0%	-2.3%	-18.1%	0	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	11,000	+1.0%	+0.9%	n.a	200	0.002
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,600	-3.3%	-3.2%	n.a	1,100	0.013
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,360	-0.1%	-3.8%	n.a	700	0.007

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,826,212.1	+101.8	+87.5	-0.1%	18.5	0.9	2.3	10.8	2.0	96	61
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	195,015.3	0.0	+51.7	-3.3%	25.4	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	603,543.5	-4.1	+69.8	-10.2%	25.1	1.0	2.0	8.2	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,622,091.8	-203.6	-42.4	-14.7%	21.5	0.9	2.5	9.2	1.6	99	87
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-12.1%	20.1	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	252,849.0	+4.8	+16.8	-3.6%	21.9	0.7	2.4	10.4	2.0	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	514,555.4	+2.3	-86.1	+0.6%	21.3	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	66,958.3	0.0	0.0	-8.3%	50.6	1.0	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,276,236.4	-60.9	-121.4	-0.5%	25.1	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	268,696.3	0.0	+2.3	-25.3%	27.8	0.8	1.7	10.6	1.2	97	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	167,487.8	-1.7	-87.1	-11.0%	30.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	186,873.1	-1.4	-31.3	-14.5%	22.9	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-2.4%	41.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	71,061.5	+1.2	+3.7	-16.8%	25.4	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-13.7%	23.8	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-4.0%	23.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-18.1%	18.1	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Bất động sản	+3.2%	-2.4%	+13.9%	+1.4%	27.2x	3.7x	2,881,346
Dầu khí	+3.2%	-4.4%	+38.6%	+1.5%	22.3x	2.2x	253,271
Du lịch và Giải trí	+1.1%	+2.1%	-14.4%	+0.9%	29.7x	4.3x	332,877
Bảo hiểm	+0.8%	-1.8%	-0.4%	+1.1%	15.0x	1.8x	91,680
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+0.7%	+2.8%	-5.2%	+0.9%	12.7x	2.1x	332,151
Xây dựng và Vật liệu	+0.6%	+0.6%	+3.1%	+1.0%	15.2x	1.6x	246,429
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+0.5%	-4.1%	-1.4%	+1.1%	14.8x	2.1x	425,125
Tài nguyên Cơ bản	+0.4%	+5.0%	+8.8%	+1.1%	98.5x	4.2x	324,929
Dịch vụ tài chính	+0.4%	-3.5%	-6.5%	+1.1%	16.2x	1.9x	519,279
Hóa chất	+0.3%	-0.2%	+5.8%	+1.0%	17.0x	2.0x	221,421
Bán lẻ	+0.1%	+2.9%	-3.7%	+1.0%	16.4x	3.9x	265,912
Công nghệ Thông tin	+0.1%	-12.5%	-33.1%	+0.7%	12.0x	2.5x	122,133
Thực phẩm và đồ uống	+0.1%	+0.4%	-8.9%	+1.3%	21.0x	3.0x	717,840
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.1%	-11.0%	-30.0%	+0.7%	7.7x	1.2x	58,269
Viễn thông	-0.1%	-3.8%	-21.5%	+0.7%	5.0x	0.7x	997
Ngân hàng	-0.2%	-1.9%	+0.2%	+1.0%	11.3x	1.9x	2,638,542
Y tế	-0.3%	-0.6%	-12.3%	+0.9%	18.2x	1.7x	62,430
Ô tô và phụ tùng	-1.7%	-3.6%	-10.8%	+0.9%	6.2x	1.1x	31,786
Truyền thông	-3.1%	-4.3%	+20.5%	+1.2%	81.1x	3.4x	23,173

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành		% so với TB tuần	21/10	22/10	TB 1 tuần
Truyền thông		+85.7%	11.0	19.9	10.7
Công nghệ Thông tin		+63.5%	528.9	593.8	363.2
Viễn thông		+53.4%	0.7	0.6	0.4
Hóa chất		+35.6%	402.9	418.0	308.4
Dầu khí		+34.2%	696.4	677.2	504.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		+23.2%	1,778.5	1,236.4	1,003.8
Bất động sản		+16.3%	3,466.6	2,850.8	2,451.3
Xây dựng và Vật liệu		+16.1%	681.8	619.0	533.0
Thực phẩm và đồ uống		+10.8%	1,162.2	942.4	850.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		+2.7%	192.7	192.8	187.6
Bán lẻ		+0.9%	466.8	314.9	312.0
Dịch vụ tài chính		-4.5%	2,949.2	1,850.1	1,938.2
Tài nguyên Cơ bản		-7.8%	1,064.5	631.5	685.0
Ngân hàng		-8.8%	4,378.0	3,446.0	3,780.0
Hàng cá nhân & Gia dụng		-11.6%	403.0	246.2	278.7
Du lịch và Giải trí		-11.7%	213.6	217.1	245.8
Ô tô và phụ tùng		-14.2%	104.0	53.8	62.7
Y tế		-18.2%	42.8	40.9	50.1
Bảo hiểm		-25.0%	104.3	57.1	76.2

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
FPT	FPT Corp	57,400	0.00%	-1.03%	-33.18%	+100.5%	582.2
VHM	Vinhomes	64,000	+3.56%	+8.66%	+7.20%	+40.2%	884.6
VSC	VICONSHIP	14,550	+1.75%	+12.79%	-27.07%	+155.7%	319.1
TPB	TPBank	12,750	+0.79%	+8.51%	-11.17%	+83.0%	349.1
PVD	Khoan Dầu khí PVDDrilling	18,900	+5.00%	+6.78%	+11.27%	+298.4%	177.6

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
PVD	Khoan Dầu khí PVDDrilling	18,900	+5.00%	+6.78%	+11.27%	+284.4%	9,608.6
HDC	Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu	11,650	+4.48%	+12.56%	-40.98%	+290.9%	5,215.2
PAN	Tập đoàn PAN	18,300	-3.17%	+1.39%	-19.56%	+389.3%	3,861.4
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	8,810	+1.38%	+1.38%	-10.65%	+256.2%	333.6
VRC	Bất động sản và Đầu tư VRC	11,350	-2.16%	-3.40%	-24.33%	+582.3%	234.7

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
TCB	Techcombank đạt lợi nhuận trước thuế 28,900 tỷ VND trong 9 tháng đầu năm 2026. Ngân hàng duy trì tỷ lệ nợ xấu thấp 1.26% và tỷ lệ an toàn vốn 15% để củng cố vị thế dẫn đầu.
Ngân hàng	Trong 9 tháng đầu năm 2026, nhiều ngân hàng tăng trưởng mạnh thu nhập từ dịch vụ, thanh toán và ngoại hối. Điển hình như Techcombank ghi nhận thu nhập dịch vụ đạt 11,800 tỷ VND, tăng 40% so với cùng kỳ.
VPB	VPBank trở thành ngân hàng tư nhân đầu tiên có vốn chủ sở hữu đạt 200,078 tỷ VND vào quý 3/2026. Ngân hàng này cũng ghi nhận vốn điều lệ đạt 100,000 tỷ VND.
STB	Sacombank đã phát hành thành công 1,000 tỷ VND trái phiếu mã STBL12615 với kỳ hạn 6 năm. Lô trái phiếu này có lãi suất thả nổi 9.5%/năm và dự kiến đáo hạn vào ngày 16/10/2032.
PNJ	Đại hội đồng cổ đông PNJ thông qua kế hoạch phát hành 550 triệu cổ phiếu riêng lẻ và mục tiêu doanh thu 39,057 tỷ VND năm 2026. Công ty cũng quyết định hoàn nhập tối đa 4,600 tỷ VND từ quỹ đầu tư phát triển.
NVL	Novaland gia hạn thời gian phát hành cổ phiếu để huy động 8,000 tỷ VND xử lý nợ. Nhóm cổ đông liên quan gia đình Chủ tịch giao dịch trái chiều: bà Cao Thị Ngọc Sương bán ra, trong khi Diamond Properties đăng ký mua 7 triệu cổ phiếu từ ngày 26/10 đến 30/10/2026, nâng tỷ lệ sở hữu từ 7.423% lên 7.715%.
DBC	Quý 3/2026, Dabaco đạt doanh thu thuần 5,138 tỷ VND, tăng 37.4% nhưng lãi ròng giảm 41.6% xuống 200.2 tỷ VND. Biên lợi nhuận gộp thu hẹp từ 17.4% xuống 11.4% do giá lợn hơi giảm.
DHG	Lợi nhuận sau thuế quý 3/2026 của Dược Hậu Giang giảm 53% so với cùng kỳ, đạt 98.5 tỷ VND. Đây là mức lợi nhuận quý thấp nhất của doanh nghiệp kể từ quý 1/2011 do doanh thu thuần sụt giảm.
VCF	Quý 3/2026, Vinacafé Biên Hòa đạt doanh thu thuần 720 tỷ VND, tăng 32% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 129.6 tỷ VND, đồng thời sở hữu 685.6 tỷ VND tiền gửi ngân hàng, chiếm 32% tổng tài sản.
BAF	BAF sắp hoàn thiện hai dự án chăn nuôi tại Nghệ An với tổng vốn đầu tư 1,240 tỷ VND. Dự kiến toàn bộ dự án sẽ đi vào hoạt động vào tháng 12/2026.

Số liệu vĩ mô

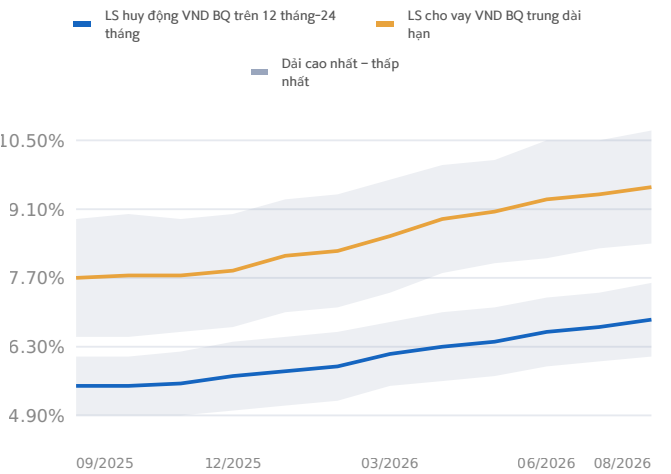
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	101.53	-0.2%	-0.5%	+0.9%	+0.4%	+3.3%	+2.7%
USD/JPY	157.12	-0.6%	-0.6%	-0.2%	-3.7%	+0.3%	+3.4%
USD/CNY	6.6729	-0.0%	-0.3%	-0.4%	-1.5%	-4.5%	-6.3%
KRW/USD	1,321.65	-0.4%	-1.6%	-2.5%	-10.6%	-8.2%	-7.6%
EUR/USD	0.8898	-0.1%	-0.2%	+1.9%	+1.5%	+4.5%	+3.3%
USD/VND	25,838.00	-0.1%	-0.1%	-0.7%	-1.8%	-1.7%	-1.9%

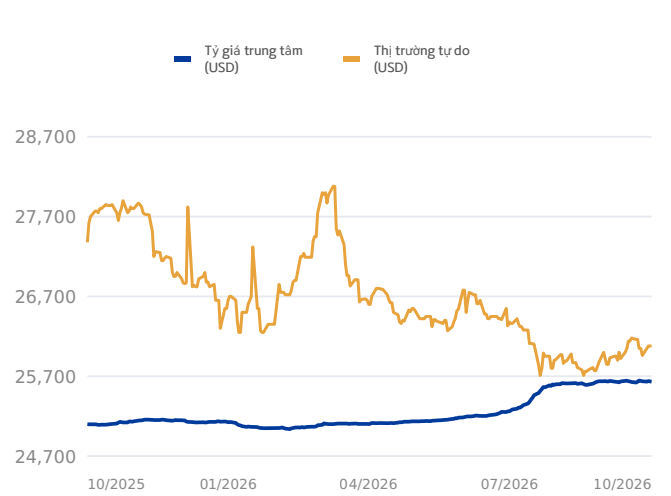
HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	99.85	+2.8%	+1.9%	+5.6%	+15.0%	+73.9%	+70.7%
Xăng	316.75	+1.5%	-0.4%	-9.2%	-7.2%	+85.7%	+69.8%
Khí đốt	2.7770	-0.5%	-14.2%	-6.3%	-5.1%	-24.7%	-19.5%
Coal	150.55	-0.1%	+0.1%	+4.5%	+15.0%	+40.0%	+44.8%
Vàng	4,088.02	-1.3%	-2.0%	-6.3%	-1.0%	-5.4%	-0.3%
Thép cuộn TQ	3,243.00	-0.4%	-0.8%	-2.2%	-1.3%	-0.8%	-1.7%

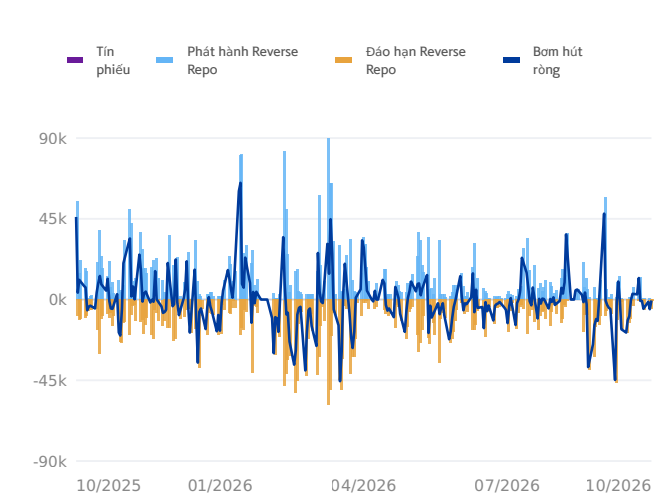
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



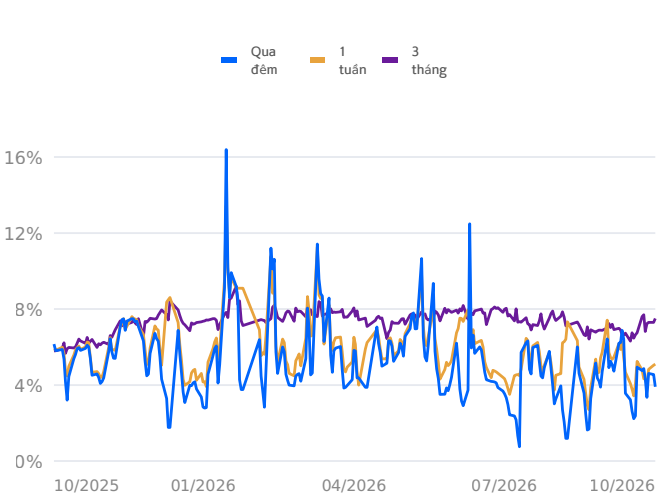
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho
Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.